

Số: /QĐ-TTTV

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật

CỤC TRƯỞNG CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-BNNMT ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;

Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BNNPTNT ngày 03/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục công nhận tiến bộ kỹ thuật trong nông nghiệp;

Căn cứ biên bản họp ngày 24 tháng 12 năm 2025 của hội đồng tư vấn thẩm định tiến bộ kỹ thuật; Văn bản số 71/KHNN-KH ngày 27/01/2026 của Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam về việc giải trình việc hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận TBKT; Văn bản số 72/KHNN-KH ngày 27/01/2026 của Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam về việc hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận TBKT;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Khoa học công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tiến bộ kỹ thuật “Một số giải pháp kỹ thuật sản xuất cây Ngu tât (*Achyranthes bidentata* Blume.) theo hướng GACP - WHO” Kèm theo bản tóm tắt mô tả tiến bộ kỹ thuật (Phụ lục).

Nhóm tác giả tiến bộ kỹ thuật: Trần Danh Việt, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Thị Hương, Hoàng Thuý Nga, Phạm Văn Dân, Nguyễn Văn Trung.

Tổ chức có tiến bộ kỹ thuật được công nhận: Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.

Điều 2. Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, nhóm tác giả của tiến bộ kỹ thuật và các đơn vị liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, phổ biến tiến bộ kỹ thuật nêu trên để áp dụng vào sản xuất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Cục; Trưởng phòng Khoa học công nghệ, Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, nhóm tác giả, Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Vụ KHCN (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Sở NNMT các tỉnh/Tp. vùng ĐBSH, TDMNPB;
- TT Khuyến nông QG;
- Văn phòng Cục (đăng Website);
- Lưu: VT, KHCN.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Quý Dương

PHỤ LỤC
TIỀN BỘ KỸ THUẬT VỀ
MỘT SỐ GIẢI PHÁP KỸ THUẬT SẢN XUẤT CÂY NGUU TẮT
(*Achyranthes bidentata* Blume.) THEO HƯỚNG GACP - WHO
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTTV ngày tháng năm 2026 của
Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)

1. Tên tiến bộ kỹ thuật: Một số giải pháp kỹ thuật sản xuất cây Ngưu tât (*Achyranthes bidentata* Blume.) theo hướng GACP - WHO.

2. Tác giả:

Nhóm tác giả: Trần Danh Việt¹, Nguyễn Văn Dũng¹, Nguyễn Thị Hương¹, Hoàng Thuý Nga¹, Phạm Văn Dân², Nguyễn Văn Trung².

Tổ chức có TBKT được công nhận: Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.

Địa chỉ: Xã Thanh Trì, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.38615487; Fax:(+84) 24.38613937;

Email: contact@vaas.vn

3. Xuất xứ của tiến bộ kỹ thuật:

Tiến bộ kỹ thuật được xây dựng trên cơ sở các kết quả nghiên cứu của đề tài: “Nghiên cứu phát triển một số cây dược liệu ngắn ngày có giá trị bổ sung hiệu quả vào cơ cấu cây trồng ở miền Bắc” do PGS.TS Phạm Văn Dân làm chủ nhiệm, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam là cơ quan chủ trì, thời gian thực hiện từ năm 2022-2025.

4. Tóm tắt nội dung của tiến bộ kỹ thuật

Tiến bộ kỹ thuật được hoàn thiện thông qua một số giải pháp kỹ thuật về điều chỉnh lượng phân bón kali, kỹ thuật bón phân, thay thế lượng phân chuồng bằng phân hữu cơ vi sinh, kỹ thuật gieo theo hàng. Áp dụng các giải pháp kỹ thuật này nhằm giúp tăng năng suất và hoạt chất acid oleanilic của dược liệu Ngưu tât.

4.1. Nội dung của tiến bộ kỹ thuật

4.1.1. Thời vụ gieo trồng

Thời vụ gieo từ 1-15/10 dương lịch.

4.1.2. Lựa chọn hạt giống

Sử dụng giống ngưu tât có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đúng loài thực vật và

¹ Trung tâm Nghiên cứu trồng và chế biến cây thuốc Hà Nội

² Trung tâm chuyển giao Công nghệ và khuyến nông – Viện KHNN Việt Nam

được cung cấp bởi cơ sở có uy tín. Hạt giống có tỷ lệ nảy mầm > 80%.

4.1.3. Kỹ thuật gieo trồng và chăm sóc

- Kỹ thuật gieo hàng:

Rạch hàng ngang mặt luống, hàng cách hàng 10 cm, cây cách cây 5 cm, rãnh sâu khoảng 2cm. Sau đó, gieo hạt theo các hàng đã rạch sẵn.

Lượng giống: 5 - 6 kg hạt khô/ha.

- Kỹ thuật chăm sóc:

Sau khi gieo hạt xong phủ rơm rạ hoặc rắc trấu lên mặt luống, tưới nước giữ ẩm liên tục đến khi hạt nảy mầm (khoảng 5 - 7 ngày sau khi gieo hạt bắt đầu nảy mầm). Trong quá trình sinh trưởng cây ngưu tất yêu cầu đất thường xuyên đủ ẩm, nếu gặp hạn lâu ngày có thể tưới ngấm ở những chân ruộng đất thịt nhẹ. Cách làm: Tháo nước vào rãnh luống, ngập 2/3 chiều cao của luống, để nước ngấm lên trên mặt luống (sau 1 đêm), khi thấy đủ ẩm cần tháo kiệt nước ngay.

- Làm cỏ: Thường kết hợp với các lần bón thúc hoặc tía cây.

Làm cỏ đợt 1: Tiến hành tía cây lần 1, tía bỏ bớt những cây xấu còi cọc.

Làm cỏ đợt 2: Khi bón thúc đợt 2, tiếp tục tía bớt cây xấu.

Làm cỏ đợt 3: Khi bón thúc đợt 3, lần này tía định cây, đảm bảo mật độ trồng.

Khi cây ra hoa cần loại bỏ (phạt hoa) để cây tập trung dinh dưỡng vào củ. Quá trình phạt hoa cần tiến hành liên tục cho đến khi thu hoạch

4.1.4. Phân bón và Kỹ thuật bón phân

- Liều lượng phân bón cho 1 ha: Phân hữu cơ vi sinh 4 tấn + 100 kg N + 150 kg P₂O₅ + 120 kg K₂O + 1.000 kg vôi bột.

- Kỹ thuật bón phân:

Bón lót: Bón toàn bộ phân hữu cơ vi sinh và super lân + vôi bột.

Bón thúc lần 1: Sau khi cây mọc 15 - 20 ngày, có 2 đôi lá thật bón 20 % phân đạm ure.

Bón thúc lần 2: Khi cây có 4 đôi lá thật, cao khoảng 12 - 15 cm, bón 50 % phân đạm ure và 50 % phân kali clorua.

- Bón thúc lần 3: Khi cây có dấu hiệu ra hoa và bắt đầu hình thành củ bón nốt 30 % phân đạm ure và 50 % phân kali clorua còn lại.

4.2. Địa điểm ứng dụng:

Vùng đồng bằng sông Hồng, Trung du miền núi phía Bắc và các vùng có điều kiện sinh thái tương tự.

4.3. Phạm vi/điều kiện ứng dụng

Điều kiện áp dụng: Vùng sản xuất cây Nguru tất theo hướng GACP - WHO phải đáp ứng các yêu cầu về giới hạn kim loại nặng trong đất theo QCVN 03:2023/BTNMT, kim loại nặng trong nước tưới theo QCVN 08:2023/BTNMT.